

Bản án số: 18/2022/HS-ST

Ngày 27 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tài Nghệ

Bà Đỗ Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Ngọc - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Lương Văn H; sinh ngày 10 tháng 9 năm 1999 tại huyện B, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn N, năm sinh 1974 và bà Nùng Thị L, năm sinh 1974; vợ, con: Chưa có; Tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HSST ngày 12/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành khoản tiền bồi thường; Tiền sự: Ngày 23/3/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng, ngày 25/5/2018 H đã bỏ trốn khỏi trung tâm cai nghiện ; Nhân thân: Ngày 12/12/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 24/10/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tính đến ngày phạm tội bị cáo đã được xóa án tích; bị bắt tạm giữ ngày 07/7/2022, tạm giam ngày: 16/7/2022, ngày được cho tại ngoại: Không; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

- Bị hại:

+ Anh Giàng Seo T, năm sinh 2000

Nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

+ Anh Vàng Seo P, năm sinh 1997

+ Chị Thèn Thị H, năm sinh 2001

Cùng nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của chị H: Anh Vàng Seo P, năm sinh 1997 (văn bản ủy quyền ngày 08/7/2022).

Nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Ngọc T, năm sinh 1992

+ Chị Hoàng Thị L, năm sinh 1989

Cùng nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của chị L: Anh Nguyễn Ngọc T, năm sinh 1992 (văn bản ủy quyền ngày 07/7/2022).

Nơi cư trú: Thôn Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

+ Anh Thào Seo C, năm sinh 1981

+ Chị Hoàng Thị P, năm sinh 1982

Cùng nơi cư trú: Thôn S, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của chị P: Anh Thào Seo C, năm sinh 1981 (văn bản ủy quyền ngày 08/7/2022).

Nơi cư trú: Thôn S, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi liên quan:*

+ Anh Phạm Ngọc T, năm sinh 1978

Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 06/7/2022 Lương Văn H sinh năm 1999, trú tại thôn L, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai đến khu vực chợ B với mục đích bắt xe khách đi thành phố L chơi. Khi đi đến khu vực cây xăng số 37 thuộc thôn B, xã B, huyện B nhìn thấy chiếc xe máy Honda Wave Anpha, màu trắng - đen - bạc, biển số 21B1 - 555.54 của anh Nguyễn Ngọc T sinh năm 1992, trú tại thôn B, xã B, huyện B, dựng trên vỉa hè, đối diện cây xăng, chìa khóa xe vẫn cắm ổ khóa nên H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mang bán lấy tiền tiêu xài. H ngồi lên xe quan sát, khi vừa ngồi lên xe thì anh T đứng ở cây xăng đối diện bên kia đường hỏi H “mày định lấy xe đi đâu”, H trả lời “cháu ngồi đây uống lon nước thôi”, một lúc sau anh T lại tiếp tục hỏi “mày định lấy xe đi đâu à”, H không nói gì, ngay sau đó có nhiều người đến mua xăng nên anh T quay vào bán xăng; lợi dụng lúc anh T đang bán xăng cho khách không để ý, H nhanh chóng mở khóa xe đề nổ máy điều khiển xe bỏ chạy theo hướng đi thị trấn B, ngay sau đó anh T phát hiện mất xe anh đã gọi anh Bùi Đức T sinh năm 1989 là nhân viên bán xăng cùng truy đuổi, H tăng tốc bỏ chạy rẽ vào đường bê tông lên thôn S, xã N, huyện B, thấy vẫn tiếp tục bị truy đuổi nên H bỏ lại xe và rút chìa khóa xe cầm theo chạy trốn lên đồi.

Sau khi tiếp nhận tin báo, cơ quan điều tra đã triệu tập Lương Văn H đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và đã tự khai ra các hành vi phạm tội trước đó như sau:

- **Vụ thứ hai:** Khoảng 15 giờ ngày 03/7/2022 Lương Văn H vào nhà anh Giàng Seo T sinh năm 2000 ở cùng thôn để xin nước uống. H mở cửa vào trong nhà gọi không thấy ai, H nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu xanh đen, biển số 24B2-180.81, H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô mang bán lấy tiền tiêu xài, thấy xe không có chìa khóa, H đến chiếc giường lật đệm đầu giường lên thì thấy có một chìa khóa xe mô tô, H mở khóa điện, đề nổ máy điều khiển xe đi ra chợ xã B chơi. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày H điều khiển xe trên ra thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai để tiêu thụ, trên đường đi đến quốc lộ 4E, H thấy 02 người đàn ông không rõ tên địa chỉ, H hỏi “các anh có biết chỗ nào mua xe không giấy tờ không”, một người đàn ông hỏi lại “bán bao nhiêu”, H trả lời 1.500.000 đồng đến 2.000.000 đồng, người đàn ông này nói 1.500.000 đồng bán thì mua, H đồng ý bán xe với giá 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), sau đó đi bộ ra thị trấn P bắt xe ôm đi lên thành phố L chơi và tiêu xài hết số tiền bán xe.

- **Vụ thứ ba:** Khoảng 16 giờ ngày 05/7/2022 H qua thôn N, xã B, huyện B, thấy có khoảng 6 đến 7 con trâu đang buộc ở bãi đất trống. H nảy sinh ý định đến sáng sớm ngày hôm sau sẽ quay lại trộm cắp trâu. Đến khoảng 04 giờ sáng ngày 06/7/2022 H đi bộ đến chỗ buộc trâu, H tháo dây thừng buộc vào cọc gỗ của con trâu cái khoảng 04 năm tuổi và tháo dây thừng buộc con trâu đực khoảng 03 năm tuổi của gia đình Vàng Seo P, sinh năm 1997, trú tại thôn N, xã B, huyện B, dắt 02 con trâu đi được khoảng 2 km H buộc trâu trong đồi quế rồi đi tìm người mua trâu để bán nhưng không tìm được. Khoảng 06 giờ cùng ngày H quay lại vị trí buộc trâu để dắt trâu đi tiêu thụ thì thấy có nhiều người đang ở đó, sợ bị phát hiện nên Hoàng đã bỏ chạy ra trung tâm xã B.

- **Vụ thứ tư:** Sau khi trộm cắp chiếc xe mô tô của anh Nguyễn Ngọc T, H chạy trốn lên đồi, đợi đến khoảng 20 giờ cùng ngày 06/7/2022, không thấy có người truy đuổi, H đi về đến thôn S Chải, xã N, thấy có một con trâu cái màu đen khoảng hơn 10 năm tuổi của gia đình anh Thảo Seo C sinh năm 1971, ở thôn S, xã N, huyện B đang buộc cạnh chuồng lợn. H tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp con trâu trên mang bán lấy tiền tiêu xài, H vào tháo dây thừng buộc trâu, dắt trâu đi xuống cách cầu T khoảng 50m thì gặp một người đàn ông lạ mặt hỏi “mày dắt trâu đi đâu, nhà mày ở đâu”, H trả lời “cháu dắt trâu lên trên này, nhà cháu ở trên kia”, người đàn ông tiếp tục hỏi “Bố mẹ mày tên gì” thì H không trả lời, người đàn ông đó túm vào cổ áo của H, H dùng hai tay đẩy người đàn ông ra rồi bỏ trốn để lại con trâu tại đó.

+ Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL, ngày 08/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện B xác định: 01 chiếc xe mô tô Honda Wave Anpha, màu trắng-đen -bạc, biển số 21B1 - 555.54 có giá trị là 8.200.000 đồng (Tám triệu hai trăm nghìn đồng).

+ Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KL, ngày 12/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện B xác định: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu

Honda Blade, màu đen- xanh, biển số 24B2-180.81 có giá trị là 11.400.000 đồng (Mười một triệu bốn trăm nghìn đồng).

+ Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/KL, ngày 13/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện B xác định: 01 con trâu cái 04 năm tuổi, lông và da màu đen có giá trị là 29.220.000 đồng; 01 con trâu đực 03 năm tuổi, lông và da màu đen có giá trị là 22.320.000 đồng. Tổng giá trị của 02 con trâu là 51.540.000 đồng (Năm mươi một triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng).

+ Tại bản kết luận định giá tài sản số 17/KL, ngày 14/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện B xác định: 01 con trâu cái hơn 10 năm tuổi, lông và da màu đen có giá trị là 26.436.000 đồng (Hai mươi sáu triệu bốn trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

Tài sản mà bị cáo trộm cắp có tổng giá trị là 97.576.000 đồng (chín mươi bảy triệu năm trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS-BH ngày 31/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa hôm nay:

+ Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà đã truy tố.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm h, r, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo Lương Văn H từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Truy thu của bị cáo Lương Văn H số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

Về dân sự: Không đề cập giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người đạt độ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình

sự. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người quản lý tài sản, đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Giá trị tài sản chiếm đoạt của các bị hại là 97.576.000 đồng (chín mươi bảy triệu năm trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

Vì vậy, đã có đủ cơ sở khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng và dư luận xấu đến trật tự trị an tại địa phương và trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người đã thực hiện 04 lần trộm cắp tài sản mà tổng trị giá tài sản của các lần phạm tội đã cấu thành tội phạm, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, tại bản án số 04/2020/HSST ngày 12/5/2020 Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai đã xác định bị cáo tái phạm, lần này bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 23/3/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố L quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng, ngày 25/5/2018 H đã bỏ trốn khỏi trung tâm cai nghiện; Về nhân thân: Ngày 12/12/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 24/10/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tính đến ngày phạm tội bị cáo đã được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình bị khởi tố điều tra và tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và đã tự khai ra các hành vi phạm tội trước đó; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại vì tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại ngay cho người bị hại; bị cáo có ông nội là Lương Văn B được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng N hất. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng do bị cáo là người coi thường pháp luật, trong thời gian ngắn đã liên tục thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích; 01 tiền sự: Chưa chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu nhiều lần bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản, nên cần áp dụng một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[2] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung bằng tiền. Xét thấy, bị cáo không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Trách nhiệm dân sự:

- Bị hại: Anh Giàng Seo T, anh Vàng Seo P và chị Thèn Thị H, Anh Nguyễn Ngọc T và chị Hàng Thị L, anh Thào Seo C và chị Hoàng Thị P đã nhận lại tài sản, nay không ai yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Xét thấy, việc bị hại không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần dân sự là hoàn toàn tự nguyện, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Người có quyền lợi liên quan: Anh Phạm Ngọc T là người đã mua chiếc xe mô tô do một người đàn ông lạ mặt, nhưng anh Tg không biết đó là tài sản trộm cắp, nay anh T không yêu cầu giải quyết về phần dân sự là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[4] Việc xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra xác định và thu giữ gồm: 01 xe mô tô Honda Wave Anpha, màu trắng đen bạc, biển số 21B1 - 555.54 và 01 chìa khóa xe mô tô của anh Nguyễn Ngọc T và chị Hoàng Thị L; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đen - xanh, biển số 24B2-180.81 của anh Giàng Seo T; 02 con trâu lông và da màu đen của anh Vàng Seo P và chị Thèn Thị H; 01 con trâu cái hơn 10 năm tuổi, lông và da màu đen của anh Thào Seo C và chị Hoàng Thị P; xét thấy các vật chứng trên không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản trên cho bị hại là đúng quy định, đến nay không ai có ý kiến gì về tài sản đã nhận lại, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Đối với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) bị cáo H thu lợi bất chính từ việc bán chiếc xe mô tô Honda Blade, màu đen - xanh, biển số 24B2-180.81 bị cáo đã trộm cắp của anh Giàng Seo T, hiện xe đã thu giữ và trả lại cho bị hại, nên cần truy thu số tiền trên của bị cáo để nộp ngân sách nhà nước. Vì vậy, cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên truy thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông lạ mặt mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển số 24B2-180.81 của bị cáo Lương Văn Hoàng, sau đó đã bán chiếc xe trên cho anh Phạm Ngọc T; do không xác định được nhân thân lai lịch cụ thể, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà không đề cập xử lý là có căn cứ.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 6 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Văn H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 07/7/2022.

3. Về vật chứng:

- Truy thu của bị cáo Lương Văn H số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Bị cáo Lương Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bắc Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại (4);
- Người có quyền lợi liên quan;
- CQĐT Công an huyện Bắc Hà;
- CQTHAHS Công an huyện Bắc Hà;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Hà;
- CCTHADS huyện Bắc Hà;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)**

- Phòng HSNV CA tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Lưu: HS, THS, THAHS (5).

Nguyễn Thị Thu Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tài Nghệ

Đỗ Thị Hoa

Nguyễn Thị Thu Hương

